

Ngày 28/11/2016

TỔNG HỢP THÔNG TIN TRONG NGÀY
THÔNG TIN DOANH NGHIỆP
NLG: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 2,5%

NLG - CTCP Đầu tư Nam Long – Đã thông qua ngày 08/12/2016 là ngày GDKHQ nhận tạm ứng cổ tức đợt 1/2016 bằng tiền, tỷ lệ 2,5%. Thời gian thanh toán dự kiến là 20/12/2016. Được biết, nguồn chi trả cổ tức lấy từ lợi nhuận sau thuế theo KQKD 6 tháng đầu năm đã được soát xét, tương đương 35,4 tỷ đồng.

ARM: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10%

ARM - CTCP Xuất nhập khẩu Hàng không - Ngày 9/12 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2016, ngày đăng ký cuối cùng là 12/12. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10%, thanh toán bắt đầu từ ngày 30/12/2016.

TNI: Trả cổ tức bằng cổ phiếu theo tỷ lệ 20%

TNI - CTCP Tập đoàn Thành Nam - Ngày 6/12 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2016, ngày đăng ký cuối cùng là 7/12. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng cổ phiếu theo tỷ lệ 20:1, tương đương TNI sẽ phát hành thêm gần 2 triệu cổ phiếu mới trong đợt này.

VCC: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 8%

VCC - CTCP Vinaconex 25 - Ngày 8/12 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2016 và thực hiện quyền mua cổ phiếu mới. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 8%, thanh toán bắt đầu từ ngày 6/1/2016. Quyền mua cổ phiếu mới cho cổ đông hiện hữu sẽ thực hiện theo tỷ lệ 1:1, với giá phát hành 10.000 đồng/cổ phiếu.

TỔNG QUAN TTCK QUỐC TẾ

KHU VỰC	CHỈ SỐ	+/-	ĐIỂM
MỸ	Dow Jones	↑	68.96 19,152.14
	Nasdaq	↑	18.24 5,398.92
	S&P 500	↑	8.63 2,213.35
CHÂU ÂU	FTSE 100	↓	-8.33 6,832.42
	DAX	↓	-92.56 10,606.71
	CAC 40	↓	-38.51 4,511.76
CHÂU Á	Nikkei 225	↓	-24.33 18,356.89
	Hang Seng	↑	107.12 22,830.57
	Shanghai	↑	15.06 3,277.00

(Nguồn: Vietstock.vn; Cafef.vn; ASEANSC tổng hợp;...)

(Cập nhật 17h20 ngày 28/11/2016)

TIN KINH TẾ TRONG NƯỚC NỔI BẬT
Giá thép xây dựng trong nước tăng theo thế giới

Theo Tổng công ty Thép Việt Nam, giá thép xây dựng trên thị trường trong nước từ đầu tháng 11/2016 đến nay biến động tăng theo giá thế giới... Theo dự báo, 15 ngày cuối tháng 11/2016, giá bán lẻ thép xây dựng tại thị trường trong nước cơ bản ổn định. Chi tiết xin xem tại: <http://vneconomy.vn/thi-truong/gia-thep-xay-dung-trong-nuoc-tang-theo-the-gioi-20161126030919914.htm>

CPI tháng 11 tăng 0,48%, lạm phát đã lên tới 4,5%

Tổng cục Thống kê cho biết, Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 11 năm 2016 tăng 0,48% so với tháng trước, tăng 4,52% so với cùng kỳ năm trước và tăng 4,5% so với tháng 12 năm trước. Với mức tăng trong tháng 11, CPI bình quân mười một tháng đầu năm 2016 so với cùng kỳ năm trước tăng 2,47%. Chi tiết xin xem tại: <http://baodautu.vn/cpi-thang-11-tang-048-lam-phat-da-len-toi-45-d55282.html>

Ngày 28/11: Tỷ giá trung tâm ở mức 22.132 đồng, giảm 5 đồng so với cuối tuần qua

Tỷ giá trung tâm giữa VND và USD sáng đầu tuần (28/11) được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 22.132 đồng, giảm 5 đồng so với cuối tuần qua. Với biên độ +/-3% đang được áp dụng, tỷ giá trần mà các ngân hàng được áp dụng hôm nay là 22.795 VND/USD và tỷ giá sàn là 21.469 VND/USD. Tại các ngân hàng thương mại, giá USD mở cửa sáng nay tăng nhẹ. Lúc 8 giờ 30 phút, Vietcombank niêm yết giá USD ở mức 22.680 – 22.780 VND/USD (mua vào – bán ra), tăng 10 đồng ở cả chiều mua và bán so với cuối tuần qua.

Sáng ngày 28/11: Giá vàng SJC ở mức 35,72 - 35,92 triệu đồng/lượng

Tại thời điểm 9 giờ 20 phút, Công ty vàng bạc đá quý Sài Gòn niêm yết thương hiệu SJC từ 35,72-35,92 triệu đồng/lượng, tăng tới 210.000 đồng so với chốt phiên trước. Trên thị trường thế giới, giá vàng dao động quanh ngưỡng 1.197 USD/ounce, tăng 11 USD/ounce so với phiên trước. Ở mức giá hiện tại, sau khi quy đổi theo tỷ giá USD tại ngân hàng Vietcombank, giá vàng thế giới tương đương 32,82 triệu đồng/lượng, thấp hơn giá vàng SJC tại Công ty vàng bạc đá quý Sài Gòn tới 3,1 triệu đồng/lượng.

TIN QUỐC TẾ NỔI BẬT
Ngày 25/11: Chỉ số Dow Jones tăng 0,36%, lên 19.152,14 điểm

Tất cả 3 chỉ số chính trên thị trường chứng khoán Mỹ lập kỷ lục mới vào ngày thứ Sáu nhờ đà tăng từ nhóm cổ phiếu hàng tiêu dùng và công nghệ, Reuters đưa tin. Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Sáu, Dow Jones tăng 68,96 điểm (tương ứng 0,36%) lên 19.152,14 điểm, chỉ số S&P 500 tăng 8,63 điểm (tương ứng 0,39%) lên 2.213,35 điểm và chỉ số Nasdaq Composite tăng 18,24 điểm (tương ứng 0,34%) lên 5.398,92 điểm.

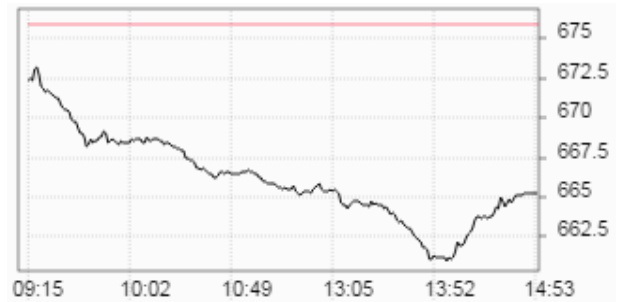
Ngày 25/11: Dầu thô giảm 4,2%, xuống 45,93 USD/thùng

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Sáu, hợp đồng dầu thô ngọt nhẹ WTI giao tháng 1 trên sàn Nymex giảm 2,02 USD (tương ứng 4,2%) xuống 45,93 USD/thùng. Dù vậy, hợp đồng này vẫn tăng 0,5% trong tuần qua. Hợp đồng dầu Brent giao tháng 1 trên sàn London lao dốc 1,92 USD (tương ứng 3,9%) xuống 47,08 USD/thùng.

Ngày 28/11/2016

TỔNG HỢP DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG
TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VNI-INDEX

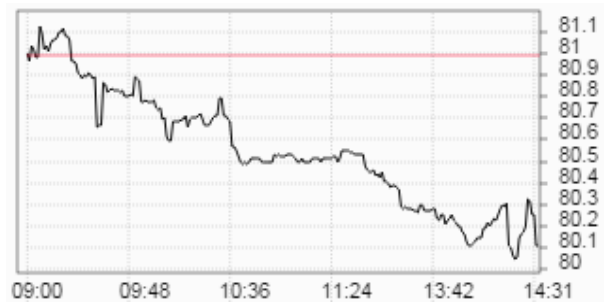
Thay đổi (điểm)	↓	-10,58/-1,57%
Giá trị (điểm)	↓	665.29
Khối lượng (cp)		107,425,275
Giá trị (tỷ đồng)		2,485.08
Số cp tăng giá	↑	57
Số cp giảm giá	↓	190
Số cp đứng giá	→	70

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
AGM	9.52	10.7	10.7	9.52	20,640	↑ 7.0%
LGL	7.33	7.84	7.84	7.33	17,730	↑ 7.0%
KPF	8	8.02	8.02	8	112,380	↑ 6.9%
TCR	4.7	4.83	4.83	4.6	45,700	↑ 6.9%
ROS	118.1	126	126	109.8	4,141,750	↑ 6.8%

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX

Thay đổi (điểm)	↓	-0,88/-1,09%
Giá trị (điểm)	↓	80.11
Khối lượng (cp)		63,842,273
Giá trị (tỷ đồng)		801.33
Số cp tăng giá	↑	66
Số cp giảm giá	↓	104
Số cp đứng giá	→	204

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
KHL	0.7	0.8	0.8	0.7	98,300	↑ 14.3%
DPC	39.6	39.6	39.6	39.6	100	↑ 10.0%
DST	21	21	21	21	520,312	↑ 10.0%
L62	6.8	6.8	6.8	6.8	1,000	↑ 9.7%
SDU	14	14	14	14	100	↑ 9.4%

TỔNG QUAN GD NĐTNN

TỔNG KL (CỔ PHIẾU)	SÀN HCM	SÀN HN
MUA	5,516,710	363,510
BÁN	17,241,670	1,191,786
MUA - BÁN	-11,724,960	-828,276

SÀN HCM và SÀN HN

Ngày 28/11, khối ngoại **bán ròng** tổng cộng hơn **403,32 tỷ đồng** trên cả hai sàn. Trên sàn **HOSE**, khối ngoại **bán ròng** gần **386,94 tỷ đồng**. Trên sàn **HNX**, khối ngoại **bán ròng** gần **16,38 tỷ đồng**.

(Nguồn: Vietstock.vn; Cafef.vn; ASEANSC tổng hợp;...)

Ngày 28/11/2016

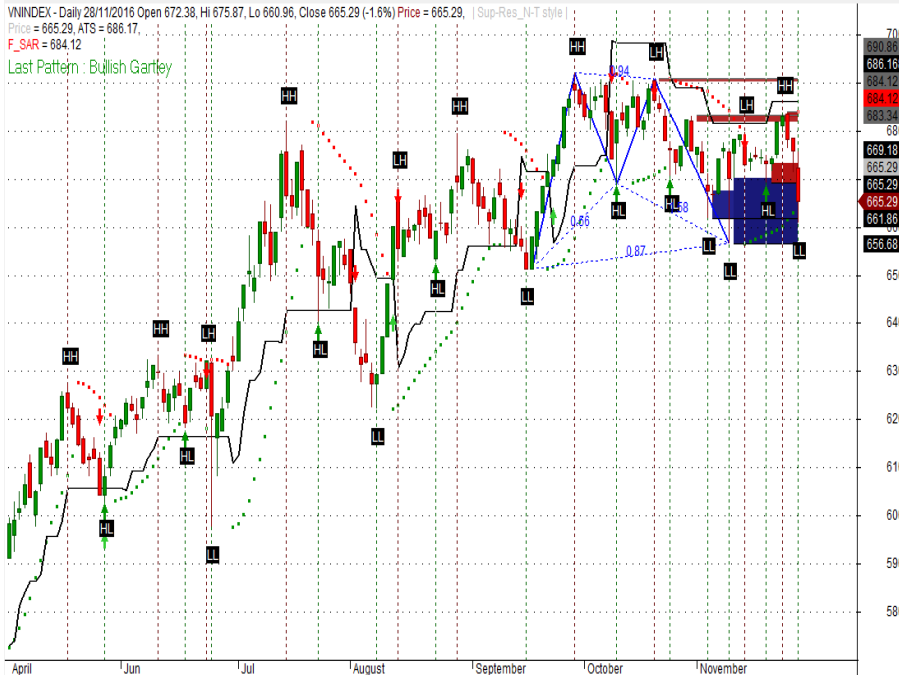
TỈ LỆ ẢNH HƯỞNG ĐẾN CHỈ SỐ VN-INDEX
Vốn hóa thị trường (Ngày 25/11/2016): 1,387,915.00 tỷ đồng
Giá trị VN-INDEX (Ngày 25/11/2016): 675.87 điểm

Mã CK	Tỷ lệ ảnh hưởng	KL niêm yết	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KL khớp	Điểm ảnh hưởng
VNM	11.7%	1,209,549,924	134.5	129.2	-5.3	-3.9%	3,125,070	-3.12
GAS	9.4%	1,913,950,000	68	68	0.0	0.0%	156,290	0.00
VCB	6.9%	2,665,020,334	35.8	35.5	-0.3	-0.8%	1,062,520	-0.39
VIC	6.6%	2,153,234,792	42.5	42.5	0.0	0.0%	1,107,530	0.00
CTG	4.4%	3,723,404,556	16.25	16.1	-0.2	-0.9%	334,410	-0.27
BID	3.9%	3,418,715,334	15.9	15.7	-0.2	-1.3%	1,818,540	-0.33
ROS	3.9%	430,000,000	126	127	1.0	0.8%	3,807,880	0.21
MSN	3.7%	756,075,674	68	64	-4.0	-5.9%	719,490	-1.47
BVH	3.0%	680,471,434	62.1	59.6	-2.5	-4.0%	348,810	-0.83
HPG	2.2%	732,951,419	41.75	40.7	-1.1	-2.5%	3,054,300	-0.38
MWG	1.7%	146,888,974	163	162.5	-0.5	-0.3%	286,650	-0.04
MBB	1.5%	1,604,000,000	13.35	13.35	0.0	0.0%	128,710	0.00
FPT	1.5%	459,426,684	43.95	43.5	-0.5	-1.0%	401,290	-0.10
STB	0.9%	1,485,215,716	8.1	7.8	-0.3	-3.7%	1,984,640	-0.22
EIB	0.9%	1,235,522,904	9.68	9.65	0.0	-0.3%	10,410	-0.02
DPM	0.8%	391,400,000	27.8	27.8	0.0	0.0%	679,060	0.00
SSI	0.7%	480,063,684	20.1	20	-0.1	-0.5%	1,271,400	-0.02
HSG	0.7%	196,539,829	47.4	46.25	-1.2	-2.4%	1,630,580	-0.11
NT2	0.7%	273,919,843	33.5	32.05	-1.5	-4.3%	364,050	-0.19
KDC	0.6%	256,653,397	35.1	34.6	-0.5	-1.4%	279,970	-0.06

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, Cophieu68, HOSE)

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

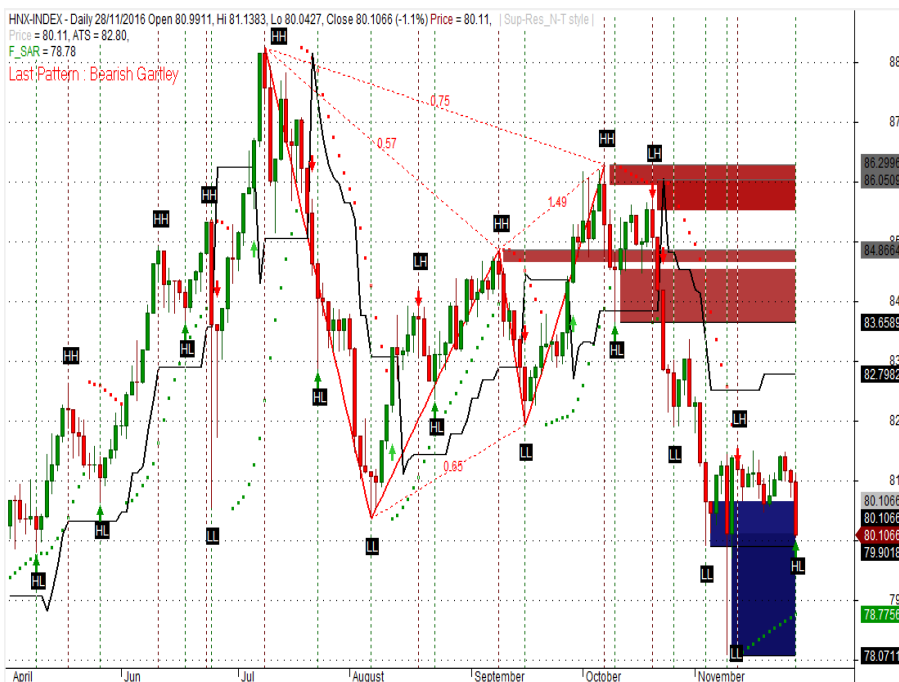
VN-INDEX



90% cash | 10% stocks

Vùng mua: 660 - 665 | Vùng chốt lời ngắn hạn: 670 - 675

HNX-INDEX



90% cash | 10% stocks

Vùng mua: 79.5 - 80.0 | Vùng chốt lời ngắn hạn: 80.5 - 81.0

Phân tích kỹ thuật

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Vn-Index sẽ kiểm tra vùng hỗ trợ gần nhất tại 660 - 665 điểm.

Khuyến nghị ngắn hạn:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Vn-Index được dự báo nằm tại 660 - 665 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Xem xét bán ra khi thủng ngưỡng hỗ trợ 660. Vùng hỗ trợ tiếp theo ở mức 650 - 655 điểm.

Trong kịch bản tích cực, chỉ số cho phản ứng hồi phục trở lại thì vùng 670 - 675 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Vùng kháng cự tiếp theo ở mức 680 - 685 điểm.

Tỷ trọng danh mục đề nghị: 90% cash/ 10% stocks.

Chỉ báo kỹ thuật			
Trend	Momentum	Volatility	
ADX	↓ ROC	↓ BBs	↓
MA	↓ RSI	↓ SD	↑
MACD	↓ Stochastic	↑ ATR	↑
PSAR	↑ %R	↓ Volume	
Aroon	↑ MFI	↓ Volume	↓

Phân tích kỹ thuật

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Hnx-Index sẽ kiểm tra vùng hỗ trợ gần nhất tại 79.5 - 80.0 điểm.

Khuyến nghị ngắn hạn:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Hnx-Index được dự báo nằm tại 79.5 - 80.0 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Xem xét bán ra khi thủng ngưỡng hỗ trợ 79.5. Vùng hỗ trợ tiếp theo ở mức 78.5 - 79.0.

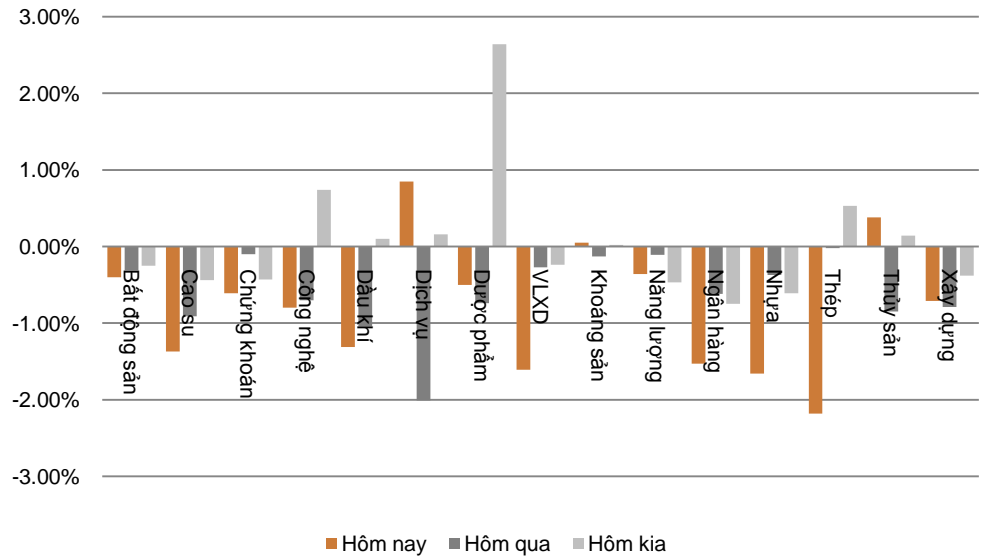
Trong kịch bản tích cực, chỉ số cho phản ứng hồi phục trở lại thì vùng 80.5 - 81.0 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Vùng kháng cự tiếp theo ở mức 81.5 - 82.0 điểm.

Tỷ trọng danh mục đề nghị: 90% cash/ 10% stocks.

Chỉ báo kỹ thuật			
Trend	Momentum	Volatility	
ADX	↓ ROC	↓ BBs	↓
MA	↓ RSI	↓ SD	↓
MACD	↓ Stochastic	↑ ATR	↓
PSAR	↑ %R	↓ Volume	
Aroon	↑ MFI	↓ Volume	↑

DIỄN BIẾN CHỈ SỐ NGÀNH

Ngành	Thay đổi
Bất động sản	↓ -0.40%
Cao su	↓ -1.37%
Chứng khoán	↓ -0.61%
Công nghệ	↓ -0.80%
Dầu khí	↓ -1.31%
Dịch vụ	↑ 0.85%
Dược phẩm	↓ -0.50%
Vật liệu xây dựng	↓ -1.61%
Khoáng sản	↑ 0.05%
Năng lượng	↓ -0.36%
Ngân hàng	↓ -1.53%
Nhựa	↓ -1.66%
Thép	↓ -2.18%
Thủy sản	↑ 0.38%
Xây dựng	↓ -0.71%

BIỂU ĐỒ NGÀNH

CHI TIẾT NGÀNH

Ngành	Mã chứng khoán	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KLGD
Bất động sản	VIC	42.5	42.5	→ 0.0	→ 0.0%	1,107,530
	KBC	15.05	14.65	↓ -0.4	↓ -2.7%	1,977,500
	REE	21.7	21.6	↓ -0.1	↓ -0.5%	420,060
	HAG	6.33	6.22	↓ -0.1	↓ -1.7%	4,249,280
	ITA	5.16	5.08	↓ -0.1	↓ -1.6%	3,465,080
Cao su	DRC	31.9	31.9	→ 0.0	→ 0.0%	110,250
	PHR	26	25.35	↓ -0.7	↓ -2.5%	547,120
	CSM	18.55	18.25	↓ -0.3	↓ -1.6%	297,390
	DPR	37.5	37	↓ -0.5	↓ -1.3%	6,470
Thép	HRC	39.8	38.5	↓ -1.3	↓ -3.3%	450
	HPG	41.75	40.7	↓ -1.1	↓ -2.5%	3,054,300
	HSG	47.4	46.25	↓ -1.2	↓ -2.4%	1,630,580
	DTL	31.8	31	↓ -0.8	↓ -2.5%	740
	POM	8.8	8.95	↑ 0.2	↑ 1.7%	13,010
	TLH	13.4	13.7	↑ 0.3	↑ 2.2%	1,798,230
	VIS	19	18.9	↓ -0.1	↓ -0.5%	22,040

(Cập nhật 17h20 ngày 28/11/2016)

Ngày 28/11/2016

ĐẦU TƯ THEO NHÓM NGÀNH

Ngành	Lợi nhuận 1 tuần	Lợi nhuận 1 tháng	Lợi nhuận 1 quý	Lợi nhuận 1 năm	Chi tiết
Xi măng	↓ -6.75%	↓ -11.00%	↓ -15.08%	↓ -2.08%	Cổ phiếu nổi bật: HT1, BCC...
Xây dựng và xây lấp	↓ -3.64%	↓ -1.22%	↑ 8.13%	↑ 60.59%	Cổ phiếu nổi bật: CTD, PXS, VCG, VNE...
Vận tải	↓ -2.57%	↓ -6.14%	↓ -2.60%	↑ 9.80%	Cổ phiếu nổi bật: GMD, PVT, VIP, VOS, VTO...
Dược phẩm	↓ -12.76%	↓ -15.06%	↑ 6.37%	↑ 63.17%	Cổ phiếu nổi bật: DCL, DHG, DMC, IMP...
Đường	↑ 1.05%	↑ 8.37%	↑ 3.59%	↑ 105.60%	Cổ phiếu nổi bật: BHS, LSS, SBT...
Chứng khoán	↓ -2.55%	↓ -4.83%	↓ -8.78%	↓ -11.99%	Cổ phiếu nổi bật: HCM, SSI, VND...
Ngân hàng	↓ -2.65%	↓ -3.26%	↓ -7.47%	↓ -7.67%	Cổ phiếu nổi bật: BID, CTG, EIB, MBB, SHB, VCB...
Cảng biển	↓ -3.44%	↓ -10.48%	↓ -2.47%	↓ -4.04%	Cổ phiếu nổi bật: GMD, HAH, VSC...
Bất động sản	↓ -47.05%	↓ -6.30%	↑ 2.46%	↑ 36.22%	Cổ phiếu nổi bật: DIG, HBC, IJC, KBC, SCR, VIC...
Thép	↓ -3.15%	↓ -12.52%	↑ 1.80%	↑ 51.11%	Cổ phiếu nổi bật: HPG, HSG, TLH, VGS, VIS, NKG...
Sữa	↓ -1.66%	↑ 1.78%	↑ 9.06%	↑ 51.05%	Cổ phiếu nổi bật: HNM, VNM...
Phân bón	↓ -12.22%	↓ -13.40%	↓ -6.66%	↓ -12.22%	Cổ phiếu nổi bật: BFC, DCM, DPM, LAS...
Săm lốp	↓ -2.48%	↓ -11.06%	↓ -6.24%	↑ 5.08%	Cổ phiếu nổi bật: CSM, DRC, SRC...
Thủy sản	↓ -0.32%	↓ -2.24%	↑ 0.28%	↑ 18.56%	Cổ phiếu nổi bật: FMC, HVG, IDI, VHC...
Đệt may	↓ -4.67%	↓ -2.42%	↓ -12.23%	↓ -38.71%	Cổ phiếu nổi bật: STK, TCM, TNG...
Điện	↑ 0.28%	↑ 1.67%	↑ 0.80%	↓ -2.38%	Cổ phiếu nổi bật: BTP, PPC, VSH, NT2...
Dầu khí	↓ -1.97%	↓ -1.93%	↑ 14.75%	↑ 33.64%	Cổ phiếu nổi bật: GAS, PVC, PVD, PVS...
Bảo hiểm	↓ -5.86%	↓ -5.33%	↑ 12.19%	↑ 20.53%	Cổ phiếu nổi bật: BIC, BMI, BVH, PTI...
Khoáng sản	↓ -4.01%	↓ -3.21%	↓ -9.41%	↓ -11.40%	Cổ phiếu nổi bật: BGM, DHM, KSA, KSQ, LCM...
Nông nghiệp	↓ -12.79%	↓ -11.33%	↓ -32.02%	↓ -76.21%	Cổ phiếu nổi bật: HKB, HNG, TSC...

Nhận định

Ngành Đường là ngành có mức **lợi nhuận tuần** lớn nhất **1.05%**. **Ngành Đường** là ngành có mức **lợi nhuận tháng** lớn nhất **8.37%**. **Ngành Dầu khí** là ngành có mức **lợi nhuận quý** lớn nhất **14.75%**. **Ngành Đường** là ngành có mức **lợi nhuận năm** lớn nhất **105.60%**.

(Cập nhật ngày 27/10/2016)

Ngày 28/11/2016

DANH MỤC CỦA CANSLIM
CÁC KHUYẾN NGHỊ CÒN MỞ TRẠNG THÁI

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ghi chú
DSN	Mua	Mở	62.5	67.5	75.1	↑ 20.2%	↑ 8.0%	06/05/2016	
TCT	Mua	Mở	52.0	56.5	66.8	↑ 28.5%	↑ 8.7%	06/05/2016	
HAG	Mua	Mở	6.9	6.4	11.2	↑ 62.3%	↓ -7.2%	15/08/2016	
PMC	Mua	Mở	63.5	72.9	72.4	↑ 14.0%	↑ 14.8%	15/08/2016	
VNM	Mua	Mở	137.0	146.0	150.0	↑ 9.5%	↑ 6.6%	21/09/2016	
GAS	Mua	Mở	66.0	71.6	74.0	↑ 12.1%	↑ 8.5%	21/09/2016	
HUT	Mua	Mở	12.5	13.1	16.5	↑ 32.0%	↑ 4.8%	21/09/2016	
ONE	Mua	Mở	7.8	7.9	10.3	↑ 32.1%	↑ 1.3%	24/10/2016	
HNG	Mua	Mở	7.4	7.6	10.0	↑ 35.1%	↑ 2.4%	22/11/2016	
Trung bình:							↑ 6.3%		

CÁC KHUYẾN NGHỊ ĐÃ ĐÓNG TRONG THÁNG

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ngày đóng TT
AAA	Mua	Đóng	11.2	14.3	14.0	↑ 25.0%	↑ 27.7%	08/12/2015	12/01/2016
VHG	Mua	Đóng	4.5	6.3	10.5	↑ 133.3%	↑ 40.0%	26/01/2016	17/03/2016
VNM	Mua	Đóng	115.0	138.0	140.0	↑ 21.7%	↑ 20.0%	27/01/2016	17/03/2016
BTP	Mua	Đóng	11.4	15.8	15.3	↑ 34.2%	↑ 38.6%	16/02/2016	25/03/2016
INN	Mua	Đóng	36.0	49.8	49.0	↑ 36.1%	↑ 38.3%	19/01/2016	13/04/2016
KBC	Mua	Mở	13.1	15.0	15.5	↑ 18.3%	↑ 14.5%	26/04/2016	08/06/2016
BPC	Mua	Mở	12.4	17.5	20.0	↑ 61.3%	↑ 41.1%	20/01/2016	08/06/2016
PMC	Mua	Mở	49.0	60.7	72.4	↑ 47.8%	↑ 23.9%	26/04/2016	08/06/2016
Trung bình:							↑ 30.5%		

(Cập nhật ngày 25/10/2016)

Ngày 28/11/2016

BÁO CÁO CÔNG TY (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên công ty	Ngày phát hành	Khuyến nghị	Giá mục tiêu	Chi tiết
ONE	24/10/2016	Mua [+32%]	10.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
KDH	06/06/2016	Nắm giữ [+4%]	24.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
KBC	06/06/2016	Nắm giữ [+1%]	15.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VIC	06/06/2016	Nắm giữ [+4%]	56.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TLH	27/05/2016	Mua [+30%]	11.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VIS	27/05/2016	Nắm giữ [+8%]	11.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VGS	26/05/2016	Mua [+20%]	12.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
NKG	26/05/2016	Mua [+17%]	19.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HSG	26/05/2016	Nắm giữ [+8%]	50.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HPG	25/05/2016	Nắm giữ [+8%]	36.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
BID	23/05/2016	Nắm giữ [+5%]	20.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
SHB	20/05/2016	Nắm giữ [+12%]	7.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
NVB	20/05/2016	Nắm giữ [+4%]	5.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
EIB	20/05/2016	Nắm giữ [-7%]	10.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
STB	19/05/2016	Nắm giữ [-6%]	12.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
ACB	19/05/2016	Nắm giữ [+11%]	21.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
MBB	18/05/2016	Nắm giữ [+1%]	15.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CTG	17/05/2016	Nắm giữ [+14%]	20.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VCB	17/05/2016	Nắm giữ [+12%]	55.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
SGH	10/05/2016	Nắm giữ [-4%]	24.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TCT	10/05/2016	Nắm giữ [+7%]	11.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HOT	09/05/2016	Bán [-33%]	14.600 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TCT	06/05/2016	Mua [+26%]	66.800 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DSN	06/05/2016	Mua [+19%]	75.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HAG	05/05/2016	Mua [+49%]	11.200 đồng/cổ phiếu	Tài xuống

Khuyến nghị	Diễn giải
Kỳ vọng 12 tháng	
Mua	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường trên 15%
Nắm giữ	Nếu giá mục tiêu so với giá thị trường từ -15% đến 15%
Bán	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường dưới -15%

 Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-cong-ty>

Ngày 28/11/2016

BÁO CÁO CẬP NHẬT NGÀNH (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Báo cáo cập nhật ngành BĐS – Tháng 6/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 06 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 65 doanh nghiệp BĐS với tổng vốn hóa đạt hơn 160 nghìn tỷ đồng (chiếm khoảng 12% vốn hóa toàn thị trường). Trong đó, vốn hóa đứng đầu là các doanh nghiệp như VIC (104.752,16 tỷ), KBC (6.952,45 tỷ), KDH (4.230 tỷ), ITA (3.772,27 tỷ),... Tuy nhiên, trong báo cáo này chúng tôi chỉ tập trung vào 20 doanh nghiệp BĐS có vốn hóa lớn nhất.

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/06/36856-bao-cao-cap-nhat-nganh-bat-dong-san-thang-62016>

Báo cáo cập nhật ngành Sản xuất thép – Tháng 6/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 06 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 10 doanh nghiệp ngành sản xuất thép tập trung chủ yếu tại sàn HSX (7 công ty), HNX (2 công ty). Trong đó, vốn hóa đứng đầu là các doanh nghiệp như HPG (24.404,1 tỷ), HSG (6.498,9 tỷ), NKG (845,6 tỷ), TLH (648,9 tỷ), VIS (511,9 tỷ), VGS (381,6 tỷ),...

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/05/36107-bao-cao-cap-nhat-nganh-san-xuat-thep-thang-62016>

Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Tháng 5/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 05 năm 2016, trên thị trường niêm yết có 9 ngân hàng, tập trung chủ yếu tại sàn HSX (6 ngân hàng) và HNX (3 ngân hàng). Trong đó, vốn hóa đứng đầu phải kể đến là 3 ngân hàng lớn là VCB (126,32 nghìn tỷ), CTG (65,16 nghìn tỷ) và BID (62,56 nghìn tỷ).

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/05/35474-bao-cao-cap-nhat-nganh-ngan-hang-thang-52016>

Báo cáo cập nhật ngành Dịch vụ du lịch – Tháng 5/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 05 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 10 doanh nghiệp ngành dịch vụ du lịch tập trung chủ yếu tại sàn HSX (4 công ty), HNX (4 công ty) và Upcom (2 công ty). Trong đó, vốn hóa đứng đầu là các doanh nghiệp niêm yết trên sàn HOSE như DSN (761,2 tỷ), TCT (639,4 tỷ),...

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/05/34463-bao-cao-cap-nhat-nganh-dich-vu-du-lich-thang-52016>

Báo cáo cập nhật ngành Thủy sản – Tháng 4/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 04 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 16 doanh nghiệp ngành thủy sản tập trung chủ yếu tại sàn HSX (13 công ty), HNX (3 công ty). Trong đó, vốn hóa đứng đầu là các doanh nghiệp niêm yết trên sàn HOSE như VHC (2.704,4 tỷ), VHG (2.270,4 tỷ), IDI (1.533,8 tỷ), FMC (667,6 tỷ),...

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/04/30840-bao-cao-cap-nhat-nganh-thuy-san-thang-42016>

Báo cáo cập nhật ngành Dược phẩm – Tháng 4/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 04 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 13 doanh nghiệp ngành dược tập trung chủ yếu tại sàn HSX (8 công ty), HNX (5). Trong đó đứng đầu là các doanh nghiệp niêm yết trên sàn HOSE như DHG (7.477 tỷ), TRA (2.837,4 tỷ), DMC (2.016,8 tỷ), IMP (1.403,7 tỷ), OPC (936,5 tỷ),...

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/04/29983-bao-cao-cap-nhat-nganh-duoc-pham-thang-42016>

Báo cáo cập nhật ngành Khu công nghiệp – Tháng 3/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 03 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 7 doanh nghiệp kinh doanh khu công nghiệp tập trung chủ yếu tại sàn HSX (6 công ty), HNX (1). Tuy nhiên ở phạm vi báo cáo này, chúng tôi chỉ tập trung vào 4 doanh nghiệp có vốn hóa lớn nhất là KBC (6.153,8 tỷ), ITA (4.275,2 tỷ), LHG (490 tỷ) và SZL (362 tỷ).

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/03/25925-bao-cao-cap-nhat-nganh-khu-cong-nghiep-thang-32016>

Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Tháng 3/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 03 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 20 công ty chứng khoán tập trung chủ yếu tại sàn HNX (13 công ty), HSX (6) và còn lại là Upcom. Tuy nhiên ở phạm vi báo cáo này, chúng tôi chỉ tập trung vào 4 doanh nghiệp có vốn hóa lớn nhất là SSI (10.897,3 tỷ), HCM (4.108,1 tỷ), VND (1.813,4 tỷ) và BVS (953,2 tỷ).

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/03/25211-bao-cao-cap-nhat-nganh-chung-khoan-thang-32016>

Ngày 28/11/2016

BÁO CÁO PHÂN TÍCH KỸ THUẬT (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HNG, HPG, HQC, HSG (22/11/2016)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HBC, HCM, HDC, HHS (21/11/2016)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HAG, HAH, HAI, HAR (18/11/2016)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – FMC, FPT, GAS, GMD (17/11/2016)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – EIB, ELC, FCM, FLC (16/11/2016)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DPM, DQC, DRC, DXG (15/11/2016)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DHM, DIC, DRH, DLG (14/11/2016)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM, DCL, DCS, DIG (11/11/2016)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DBC, EVE, FCN, FIT (10/11/2016)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CSM, CCL, CNG, CLL (09/11/2016)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CMG, CTD, CTG, CVT (08/11/2016)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BMI, BVS, BVH, BTP (07/11/2016)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BHS, BCG, CEO, CII (04/11/2016)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – AAA, ACB, BID, BIC (03/11/2016)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VTO, TNG, VIX, MBS (02/11/2016)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VNE, VNM, VSC, VSH (01/11/2016)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VIS, VHG, VIC, VIP (31/10/2016)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VCG, VGS, VND, VKC (28/10/2016)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TIG, TVS, VCB, VHC (27/10/2016)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TCL, TCM, TDH, TSC (26/10/2016)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHS, SRC, SJS, STB (25/10/2016)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHB, SSI, SFG, SFI (24/10/2016)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SVC, SCR, VNS, TLH (21/10/2016)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – REE, SAM, SBT, SHI (20/10/2016)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – S99, PVT, PVS, PXT (19/10/2016)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – PVE, PVX, PVC, PXS (18/10/2016)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – PAN, PDN, PET, PGC (17/10/2016)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – OPC, PAC, PDR, NT2 (14/10/2016)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – PAN, PDN, PET, PGC (13/10/2016)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – OPC, PAC, PDR, NT2 (12/10/2016)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – NLG, NBB, NCT, NKG (11/10/2016)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – MHC, MSN, MWG, NAF (10/10/2016)	Tài xuống

 Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-phan-tich-ky-thuat>

Ngày 28/11/2016

LỊCH SỰ KIỆN CHỨNG KHOÁN NỔI BẬT

Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày TH	Mã CK	Sàn	Nội dung sự kiện	Giá HT	Thay đổi
n/a	n/a	28/11/2016	KDH	HOSE	Giao dịch bổ sung - 53,999,892 CP	20.25	0 (0%)
n/a	n/a	28/11/2016	VHH	UPCoM	Giao dịch bổ sung - 1,500,000 CP	3.9	0 (0%)
n/a	n/a	28/11/2016	HLR	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 1,650,000 CP	n/a	n/a
29/11/2016	30/11/2016	20/12/2016	BDG	UPCoM	Trả cổ tức đợt 1/2016 bằng tiền, 1,500 đồng/CP	n/a	n/a
29/11/2016	30/11/2016	n/a	VRC	HOSE	Họp ĐHCĐ bất thường năm 2016	16.6	0 (0%)
29/11/2016	30/11/2016	n/a	VRC	HOSE	Họp ĐHCĐ bất thường năm 2016	16.6	0.4 (2.47%)
29/11/2016	30/11/2016	12/12/2016	SFG	HOSE	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 600 đồng/CP	11.6	0 (0%)
29/11/2016	30/11/2016	15/12/2016	VAF	HOSE	Trả cổ tức đợt 1/2016 bằng tiền, 500 đồng/CP	13.2	0.75 (6.02%)
29/11/2016	30/11/2016	25/12/2016	NNC	HOSE	Lấy ý kiến CĐ bằng văn bản	80	1.4 (1.78%)
29/11/2016	30/11/2016	14/12/2016	NET	HNX	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 1,500 đồng/CP	n/a	n/a
n/a	n/a	29/11/2016	L61	HNX	Giao dịch bổ sung - 561,200 CP	n/a	n/a
n/a	n/a	29/11/2016	RCL	HNX	Giao dịch bổ sung - 2,519,649 CP	21.6	0 (0%)
29/11/2016	30/11/2016	22/12/2016	DPM	HOSE	Trả cổ tức đợt 1/2016 bằng tiền, 2,000 đồng/CP	n/a	n/a
29/11/2016	30/11/2016	n/a	VNE	HOSE	Trả cổ tức năm 2015 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 10:1	6.35	-0.05 (-0.78%)
n/a	n/a	30/11/2016	VCB	HOSE	Giao dịch bổ sung - 213,471,437 CP	35.95	-0.35 (-0.96%)
n/a	n/a	30/11/2016	VCB	HOSE	Giao dịch bổ sung - 719,276,804 CP	35.95	-0.35 (-0.96%)
n/a	n/a	30/11/2016	APG	HOSE	Giao dịch lần đầu - 13,528,900 CP	13.8	0 (0%)
30/11/2016	01/12/2016	10/01/2017	LHG	HOSE	Họp ĐHCĐ bất thường năm 2016	21.9	0 (0%)
30/11/2016	01/12/2016	15/12/2016	DHT	HNX	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 2,000 đồng/CP	54.6	0.4 (0.74%)
30/11/2016	01/12/2016	n/a	HND	UPCoM	Lấy ý kiến CĐ bằng văn bản	10	0 (0%)
n/a	n/a	30/11/2016	FCN	HOSE	Giao dịch bổ sung - 2,000,000 CP	19.4	-0.1 (-0.51%)
n/a	n/a	30/11/2016	SHA	HOSE	Giao dịch lần đầu - 18,000,000 CP	8.9	0 (0%)

(Cập nhật 17h20 ngày 28/11/2016)

ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG BẢN TIN VÀ KHUYẾN CÁO

Điều kiện sử dụng bản tin: Bản tin nhận định thị trường này được Công ty Chứng khoán Đông Nam Á cung cấp cho một bộ phận khách hàng nhất định có mở tài khoản tại Công ty. Mọi sự cung cấp khi chưa được sự đồng ý của Công ty đều bị coi là vi phạm bản quyền của Asean Securities.

Khuyến cáo: Nội dung trong bản tin này được Công ty Chứng khoán Đông Nam Á tổng hợp và phân tích từ các nguồn thông tin đại chúng được xem là đáng tin cậy và chỉ đơn thuần phục vụ mục đích tham khảo. Công ty Chứng khoán Đông Nam Á không chịu trách nhiệm với bất kỳ quyết định mua hay bán khi khách hàng sử dụng các thông tin trên.